

Bản án số: 65/2022/HS-ST
Ngày 10 tháng 5 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tư

2. Bà Nguyễn Thị Vượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thiện - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Vi Xuân Vượng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2022/HSST ngày 06 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn V**, sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không; Tại: Bắc Giang. Giới tính: Nam. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Độ Mới, xã Cương Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 12/12. Con ông: Nguyễn Văn Đễ, sinh năm 1962 và bà: Trịnh Thị Nhân, sinh năm 1962. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Đoàn H, sinh năm 1997. Bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2021

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị cáo dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Bị hại:**

- Anh Trần V, sinh năm 1986 (Đã chết)

Trú tại: Tổ dân phố Hà Vị 1, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Người đại diện hợp pháp của anh Việt: bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960. Địa chỉ: Số nhà 06, ngõ 113, đường Cao Kỳ Vân, tổ Hà Vị 2, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (Có mặt)

- Cháu Nguyễn H, sinh năm 2004 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 08, ngõ 34, tổ dân phố Hoà Yên, phường Thọ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Người đại diện hợp pháp của cháu Hiếu: bà Hoàng Thị Bằng, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số nhà 08, ngõ 34, tổ dân phố Hoà Yên, phường Thọ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (Có đơn xin vắng mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960 (Có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 06, ngõ 113, đường Cao Kỳ Vân, tổ Hà Vị 2, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

*** Người làm chứng:**

- Chị Đoàn H, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Độ Mới, xã Cương Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

- Anh Trần Q, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Tiên Do, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

- Chị Đoàn U, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Tiên Do, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

*** Người chứng kiến:**

Chị Trần Thị M, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 04, ngách 35, ngõ 19, đường Lê Lý, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 21/10/2021, Nguyễn V, sinh năm 1993 trú tại thôn Độ Mới, xã Cương Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe ô tô nhãn hiệu BEJING X7 BKS 98A- 435.85 đi trên đường Trần Quốc Toàn theo hướng ra đường Hùng Vương, thành phố Bắc Giang. Trên xe có chị Đoàn H, sinh năm 1997 (là vợ Vinh); anh Trần Q, sinh năm 1992 và chị Đoàn Thị Uyên, sinh năm 1992 đều trú tại thôn Tiên Do, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (là anh, chị họ của Vinh). Vinh có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 790194107848 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/8/2019. Khi đi đến ngã tư giao nhau với đường Hùng Vương, Vinh điều khiển xe đi vào ngã tư. Lúc này, anh Trần V, sinh năm 1986 trú tại Tổ dân phố Hà Vị 1, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe BKS 29G1- 153.28 chở anh Nguyễn H, sinh năm 2004 trú tại Tổ dân phố Hòa Yên, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang đi vào ngã tư theo hướng từ đường Hoàng Văn Thụ đi đường Xương Giang. Do không chú ý quan sát nên xe ô tô do Vinh điều khiển đã va chạm với xe mô tô do anh Việt

điều khiển làm anh Việt và anh H bị ngã ra đường. Hậu quả làm anh Việt bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang và Bệnh viện Việt Đức- Hà Nội đến ngày 28/10/2021 thì chết. Anh H bị xây sát da cẳng chân phải.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn tại ngã tư đường Hùng Vương- Trần Quốc Toàn thuộc địa phận tổ 07, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang. Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng. Đường Hùng Vương là đường đôi, dải phân cách cứng cố định rộng 03m, mỗi chiều đường rộng 10,5m. Đường Trần Quốc Toàn là đường hai chiều rộng 07m. Mốc là cột đèn đường số 14 nằm trên vỉa hè đường Hùng Vương phía trước tòa nhà Đại Hoàng Sơn (Số 45 đường Hùng Vương). Chọn mép phải đường Hùng Vương hướng từ đường Hoàng Văn Thụ đi đường Xương Giang làm chuẩn. Phải trái đường Trần Quốc Toàn tính theo chiều từ đường Ngô Gia Tự đi đường Ngô Văn Cảnh.

Vị trí xe mô tô biển số 29G1- 153.28 tại hiện trường ký hiệu (1). Vị trí xe ô tô biển số 98A- 435.85 tại hiện trường ký hiệu (2). Vết cày xước tại hiện trường ký hiệu (3). Mảnh kim loại tại hiện trường ký hiệu (4). Vết màu nâu đỏ nghi máu tại hiện trường ký hiệu (5).

Vị trí (1): xe mô tô biển số 29G1- 153.28 đổ nghiêng phải, đầu xe chệch hướng Bắc, đuôi xe chệch hướng Nam.

Vị trí (2): Xe ô tô biển số 98A- 435.85 đỗ, đầu xe chệch hướng Đông Bắc, đuôi xe chệch hướng Tây Nam, tâm đầu ngoài trục bánh trước bên trái cách tâm trục bánh trước xe mô tô, mép đường chuẩn và mép đường Trần Quốc Toàn lần lượt là 3,8m; 6,9m và 1m. Tâm đầu ngoài trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn và mép trái đường Trần Quốc Toàn lần lượt là 4,1m và 1,6m.

Vị trí (3): Vết cày xước để lại trên mặt đường dạng đứt quãng có chiều Nam- Bắc, có kích thước là (4,6 x 0,7)m, điểm cuối kết thúc tại vị trí xe (1) đổ. Điểm đầu cách mép đường chuẩn, mép phải đường Trần Quốc Toàn và tâm đầu ngoài trục bánh sau xe (2) lần lượt là 0,65m; 4,4m; 5,1m.

Vị trí (4): Mảnh kim loại (Dạng tay phanh xe mô tô) có kích thước (0,1 x 0,02)m rơi trên mặt đường. Tâm vết cách điểm đầu vết (3) và mép đường chuẩn lần lượt là 2,1m và 2m.

Vị trí (5): Vết màu nâu đỏ (Nghi máu) để lại trên vỉa hè đường Hùng Vương trước tòa nhà Đại Hoàng Sơn, có kích thước là (0,9 x 0,2)m, tâm vết cách tâm trục bánh sau xe (1) và mép đường chuẩn lần lượt là 3,5m và 1,6m.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi Trần V**

- Khám ngoài: Vùng thái dương chằm trái sưng nề kích thước (10 x 6) cm. Tai trái chảy máu màu đỏ, không thấy dấu vết thương tích.

Vùng thắt lưng có vết chọt da kích thước (7 x 4)cm và vết chọt da bầm tím kích thước (14 x 13)cm. Hông trái có vết chọt da kích thước (3 x 1,5)cm. Ngón 1 bàn tay phải có vết chọt da kích thước (1 x 0,5)cm.

Mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái có vết chọt da kích thước (8 x 0,5)cm. Mu bàn tay trái có 02 vết chọt da kích thước (0,5 x 0,50 cm và (0,5 x 0,3) cm.

Gối phải có vết chọt da kích thước (3 x 2)cm, mặt trước 1/3 giữa cẳng chân phải có vết chọt da kích thước (1,5 x 1)cm. Khám kỹ bên ngoài không phát hiện thương tích nào khác.

- Bộc lộ da đầu vùng thái dương đỉnh chẩm trái thấy tụ máu dưới da kích thước (18 x 11) cm, tụ máu cơ thái dương trái. Vỡ lún xương sọ vùng chẩm trái kích thước (5 x 2)cm, qua khe xương vỡ có máu màu đỏ chảy ra ngoài (bút lục 67-68).

*** Kết quả khám nghiệm xe mô tô BKS 29G1- 153.28:**

Góc phải đầu xe vỡ khuyết nhựa, bề mặt mài sát sơn nhựa kích thước (10 x 5)cm. Tay phanh phải cong vênh từ trên xuống dưới, đầu ngoài gãy khuyết kim loại. Mặt trước có vết mài kim loại kích thước (2,5 x 0,5)cm.

Đầu ngoài tay nắm phải có vết mài sát kim loại bám dính chất màu trắng dạng vữa bê tông kích thước (2 x 2)cm.

Sườn cánh yếm phải có vết mài sát kim loại kích thước (12 x 10)cm. Mặt ngoài đầu giảm sóc trước bên phải có vết mài sát kim loại kích thước (2 x 2)cm.

Đầu ngoài đế chân trước bên trái có vết mài sát cao su kim loại bám dính chất màu trắng dạng vữa bê tông kích thước (4 x 3)cm.

Mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ ống xả có vết mài sát bẹp móp kim loại kích thước (8x 4)cm. Ốp cao su tay nắm trái có vết mài cao su kích thước kích thước (1,5 x 0,5)cm.

Mặt ngoài cánh yếm trái có vết mài sát sơn nhựa, bề mặt bám dính chất màu trắng nghi sơn, kích thước (22 x 10)cm. Đế chân trước bên trái cong vênh từ trước ra sau, đầu ngoài có vết mài rách cao su kích thước (3 x 2,5) cm.

Ốp nhựa thân xe (Dưới vị trí yên xe) bên trái có vết nứt vỡ, mài sát sơn nhựa, bề mặt bám dính chất màu trắng nghi sơn kích thước (40 x 15)cm. Tâm vết cách đất 55cm.

*** Kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS 98A- 435.85:**

Cạnh trước nắp capo trước tại vị trí cách sườn phải 35cm, cách đất 95cm có vết mài sát sơn kim loại bám dính chất màu đen dạng cao su, kích thước (4 x 1)cm. Ba đèn sóc trước, mặt ngoài lưới tản nhiệt trước tại vị trí cách đất 80cm, cách sườn phải 45cm có vết mài sát sơn dạng màng kích thước (15 x 3)cm.

Mặt trước lưới tản nhiệt tại vị trí cách đất 55cm, cách sườn phải 42cm có vết mài sát nhựa bám dính chất màu trắng- đỏ dạng sơn kích thước (33 x 7)cm.

Cạnh ngoài biển số trước bên phải, mặt trước biển số trước có vết mài kim loại bám dính chất màu đỏ trắng kích thước (18 x 10)cm.

Mặt trước ba đèn số trước có vết mài nhựa kích thước (28 x 0,5) cm, tâm vết cách đất 36cm. Mặt dưới ba đèn số trước có vết bẹp móp mài xước nhựa kích thước (90 x 8)cm. Gãy khuyết góc trái ba đèn số trước kích thước (56 x 6)cm, đèn gầm trước bên trái bật chốt cố định. Nẹp nhựa cạnh trái ba đèn số trước, tai xe bên trái bật chốt cố định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã trưng cầu giám định nguyên nhân chết của anh Trần V; trưng cầu giám định cơ chế hình thành dấu vết vụ tai nạn giao thông.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 4282/21/GĐPY ngày 23/11/2021 của trung tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

Nguyên nhân chết của anh Trần V do đa chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, chảy máu nội sọ do tai nạn giao thông.

Bản kết luận giám định số 2081/KL-KTHS ngày 23/12/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Dấu vết trượt xước sơn, kim loại, dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt ngoài bên phải nắp ca pô trước của xe ô tô biển số 98A- 435.85 phù hợp với dấu vết trượt xước cao su ở mặt dưới đầu tay nắm bên trái của xe mô tô biển số 29G1- 153.28.

- Dấu vết trượt xước, hằn lõm sơn, nhựa hướng từ phải qua trái ở mặt dưới cản trước của xe ô tô biển số 98A- 435.85 phù hợp với dấu vết trượt xước cao su ở mặt trên đầu ngoài để chân trước bên trái của xe mô tô biển số 29G1- 153.28.

- Dấu vết trượt xước sơn, nhựa dính chất màu đỏ và màu trắng (dạng sơn) ở bên phải lưới tản nhiệt và biển số trước của xe ô tô 98A- 435.85 phù hợp với dấu vết vỡ, trượt xước sơn, nhựa ở sườn bên trái (vị trí dưới yếm) của xe mô tô biển số 29G1- 153.28.

2. Dấu vết cày xước mặt đường, ký hiệu số 3 được hình thành do quá trình sau va chạm xe mô tô biển số 29G1- 153.28 đổ nghiêng phải, rê trượt trên mặt đường tạo nên.

3. Dấu vết trượt xước sơn, kim loại, dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt ngoài bên phải nắp ca pô trước của xe ô tô biển số 98A- 435.85 và dấu vết trượt xước cao su ở mặt dưới đầu tay nắm bên trái của xe mô tô biển số 29G1- 153.28 là vị trí va chạm đầu tiên trên hai phương tiện.

4. Xe ô tô biển số 98A- 435.85 và xe mô tô biển số 29G1- 153.28 va chạm với nhau tại trước điểm đầu dấu vết cày xước mặt đường, ký hiệu số 3, thuộc ngã tư giao nhau giữa đường Hùng Vương với đường Trần Quốc Toàn.

5. Căn cứ dấu vết trên hai phương tiện, xác định xe mô tô biển số 29G1- 153.28 chuyển động thẳng; xe ô tô biển số 98A- 435.85 chuyển động từ trái qua phải hướng chuyển động của xe mô tô biển số 29G1- 153.28.

6. Không xác định được tốc độ của xe ô tô biển số 98A- 435.85 và xe mô tô biển số 29G1- 153.28 tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết phanh.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn V đã bồi thường cho gia đình anh Trần V số tiền 200.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960 (mẹ anh Việt) là đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với anh Nguyễn H bị xây sát da cẳng chân phải. Anh H từ chối giám định và không có đề nghị gì.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại Nguyễn V chiếc xe ô tô BKS 98A- 435.85 và giấy phép lái xe; đối với chiếc xe mô tô BKS 29G1- 153.28 được nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn V đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 04 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn V về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn V khai nhận nội dung diễn biến sự việc như bản Cáo trạng nêu là đúng, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng tội, không oan sai. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất. Về phần trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 200.000.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị L là đại diện hợp pháp của anh Việt và là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, trình bày như sau: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bà tổng số tiền 200.000.000 đồng, bà đề nghị xin lại chiếc xe mô tô. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Chi Nguyễn Thị Bằng là đại diện hợp pháp của bị hại cháu Nguyễn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn V 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” nhưng cho

hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Cương Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét

3. Về tài sản bị tạm giữ: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại bà Nguyễn Thị L 01 xe mô tô BKS 29G1 – 153.28 nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu sơn đỏ.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Việc vắng mặt bị hại, người liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử cho nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, Biên bản khám nghiệm tử thi, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 21/10/2021, Nguyễn V điều khiển xe ô tô BKS 98A- 435.85 đi trên đường Trần Quốc Toàn theo hướng ra đường Hùng Vương, thành phố Bắc Giang. Khi Vinh điều khiển xe đi vào ngã tư do không chú ý quan sát nên xe ô tô do Vinh điều khiển đã va chạm với xe mô tô BKS 29G1- 153.28 do anh Trần V điều khiển đi vào ngã tư theo hướng từ đường Hoàng Văn Thụ đi đường Xương Giang. Hậu quả làm anh Việt bị thương nặng được đưa đi cấp cứu đến ngày 28/10/2021 thì chết.

Hành vi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ của Nguyễn V đã vi phạm Luật giao thông đường bộ. Hành vi vi phạm các quy định khi tham gia giao thông của bị cáo Vinh làm chết 1 người, đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm những quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội. Do vậy cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

[5] Xét về mức độ lỗi: Bị cáo là người có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông không chú ý quan sát nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên hoặc giữa đường nhánh và đường chính thì xe đi từ đường không ưu tiên hoặc đường nhánh phải nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới đã vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ và Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

[6] Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa bị xét xử hình sự lần nào.

[7] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[8] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo phải không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[9] Sau khi xem xét hành vi, tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Mặc dù hậu quả của hành vi phạm tội là nghiêm trọng nhưng với lỗi vô ý, bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa từng bị xét xử, là người chăm chỉ lao động, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu trong cuộc sống đấu tranh phòng, chống tội phạm. Nhằm đề cao chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội, tạo cơ sở cho bị cáo sửa chữa, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Do vậy, chưa cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình

phạt tù có thời hạn mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đủ để bị cáo lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng. Đến nay đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác. Xét thấy sự thoả thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử không đặt xem xét, giải quyết.

[11] Đối với anh Nguyễn H khi xảy ra tai nạn bị xây sát da cẳng chân phải. Anh H từ chối giám định và không có đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Về vật chứng và tài sản bị tạm giữ: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Nguyễn V chiếc xe ô tô BLS 98A – 435.85 và giấy phép lái xe. Sau khi nhận lại tài sản bị cáo không có ý kiến gì. Xét thấy, Cơ quan Công an trả lại các vật chứng nêu trên là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên không đề cập giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 29G1 – 153.28, qua điều tra xác định là tài sản của bà Nguyễn Thị L cần trả lại cho bà Nguyễn Thị L là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQD14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn V 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Cương Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bà Nguyễn Thị L 01 chiếc xe mô tô BKS 29G1 – 153.28, nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu sơn đỏ.

(Vật chứng của vụ án được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang theo Quyết định chuyển vật chứng số 40/QĐ-VKS ngày 04/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

5. Hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang
- VKSND TP Bắc Giang;
- Cơ quan CSĐT TP Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- UBND xã Cương Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thu Hà